

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN HỌC LUAT XÂY DỰNG

Mã môn: COL23011

Dùng cho các ngành XÂY DỰNG DÂN DỤNG

Bộ môn phụ trách

KHOA XÂY DỰNG

THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

| | • |
|----|--|
| 1. | ThS. Ngô Văn Hiển – Giảng viên cơ hữu |
| - | Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ |
| - | Thuộc bộ môn: Xây dựng |
| - | Địa chỉ liên hệ: 30/24 đường Dân Lập, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, H.Phòng |
| - | Điện thoại: 0912331589 Email: hiennv@hpu.edu.Vn |
| - | Các hướng nghiên cứu chính: Kinh tế đầu tư |
| 2. | Nguyên Long Giang — Giảng viên thỉnh giảng |
| - | Chức danh, học hàm, học vị: Tiên sỹ |
| - | Thuộc Khoa: Công trinh – Dai học Hang Hai |
| - | Địa chỉ liên hệ: |
| - | Điện thoại: Email: |
| - | Các hướng nghiên cứu chính: |
| 3. | Nguyên Tât Thăng. |
| - | Địa chỉ liên hệ: T ông Cty X D Bach Dang |
| - | Điện thoại: Email: |
| 4. | Thông tin về trợ giảng (nếu có): |
| | và tên: |
| - | Chức danh, học hàm, học vị: |
| _ | Thuộc bộ môn/lớp: |
| _ | Địa chỉ liên hệ: |
| _ | Địệt chi hen hệ: Điện thoại: Email: |
| _ | Các hướng nghiên cứu chính: |
| _ | Cae muong ngmen euu emmi |

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 01 tín chỉ
 Các môn học tiên quyết:
 Các môn học kế tiếp:
 Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):
 Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 Nghe giảng lý thuyết: 24
 Giao đề + hướng dẫn Bài tập lớn: 05 tiết
 Làm bài tập theo chương:
 Thảo luận: 20% = 5 tiết
 - + Thực hành, thực tập (ở PTN, nhà máy, điền dó,...):
 - Hoạt động theo nhóm: làm Bài tập lớn....
 Tự học: Tự nghiên cứu trước các tài liệu theo hướng dẫn của giảng
 - viên để thảo luận trên lớp
 - + Kiểm tra: Định kỳ 01 lần (01 tiết) và thi hết môn.....

2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức:
- * Hiểu các quy định vê đâù tư và hoạt đông xây dưng trên lamh thổ Viêt nam, không phân biệt nguồn vôn đâu tư
- * Tưng bược liên hẹ vân dụng vào chương trình học tâpj đào tạo c ác m ôn chuyên môn trong thời gian học tâp tại trương và liên hê vân dụng vào thực tê
- Thái độ: Có ý thức tự giác và phấn đấu trong học tập để hiểu và nắm vững nội dung môn học, thái độ trong học tập phải nghiêm túc, tiếp cận bước đầu về nhiệm vụ và trách nhiệm của kỹ sư xây dựng làm việc đúng theo quy định của pháp luật.

1. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn Luat xây dựng giảng dậy cho ngành Xay dưng Dan dung va Cong nghiep c ó noi dung gom 07 chuong, trên nên tảng là Luât Xây dưng sô 16; Luât sưa đôi bô sung của cac luât sô 38; Luât đâu thâu... Các Nghị định và các thông tư hiên hành quy định và hương dân các hoạt đông đâù tư và các hoạt đ ông trong Xây dưng trên lãnh thô Viêtj Nam

là môn học cơ sơ chuyên ngành cùng các môn chuyên ngành cung cấp đầy đủ kiến thức chuy ên m ôn kỹ thuật v à kiên thực pháp luâtj trong lĩnh

vưc Xây dưngj cho sinh viên để sinh viên tốt nghiệp có đủ kiến thức và kỹ năng làm việc tại các Công ty xây dựng hoặc các đơn vị tư vấn xây dựng hoặc ban quản lý dự án xây dựng.

Chương trình môn học gồm 8 chương.

Ch- ong 1: Quy định chung

Ch- ong 2: Quy hoach XD

Ch-ơng 3. Dự án đầu t- XD công trình

Ch- ơng 4. Khảo sát, thiết kế xây dựng

Ch-ơng 5. Xây dựng công trình

Ch-ơng 6. Lựa chọn nhà thầu và hợp đồng xây dựng

Ch- ơng 7. Quản lý nhà n- ớc về xây dựng

Ch- ơng 8. Khen th- ởng và xử lý vi phạm về xây dựng

2. Học liệu:

1. Luật Xây dựng số 16.

- 2. Luật xủa đổi bổ sung một số điều các luật số 38.
- 3. Luât đâu thau
- 4. Các Nghị định số: 16; 49; 85; 112; 209... của Chính phủ quy định về quản lý đầu tư Xây dựng.
- 5. Các thông tư số: 03; 06; 05; 108... của Bộ Xây dựng hướng dẫn thi hành các Nghị định về quản lý đầu tư Xây dựng của Chính phủ.

3. Nội dung và hình thức dạy – học:

| | | Hìn | h thức | dạy — l | ıọc | | |
|--|--------------|-------------------|--------------|-------------------|------------------------|-------------|-----------------------|
| Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục) | Lý thuyết | Bài tập con | Thảo luận | TH, TN, BTL | Tự học, tự NC | Kiểm tra | Tổng (tiết) |
| Ch□ong 1: Quy định chung | 1 | | 2 | | | | 3 tiết |
| 1. Đối t-ợng và phạm vi điều chỉnh của luật Xây dựng | | | | | | | |
| 2. Định nghĩa các từ ngữ sử dụng trong luật XD | | | | | | | |
| 3. Nguyên tắc cơ bản trong hoạt động XD | | | | | | | |
| 4. Phân loại và phân cấp công trình | | | | | | | |
| 5. Quy chuẩn và tiêu chuẩn XD | | | | | | | |
| 6. Năng lực hành nghề và năng lực hoạt động XD | | | | | | | |
| 7. Các hành vi nghiêm cấm trong XD | | | | | | | |

| Ch□ong 2: Quy hoạch XD | 1 | 1 | 1 | 3 tiet |
|---|----|---|---|--------|
| 1. Quy định chung | | | | |
| 2. Phân loại và yêu cầu chung đối với quy hoạch XD | | | | |
| 3. Điều kiện đối với tổ chức, cá nhân thiết kế quy hoạch XD | | | | |
| 4. Quy hoạch xây dựng vùng | | | | |
| 5. Quy hoạch xây dựng đô thị | | | | |
| 6. Quy hoạch điểm dân c- nông thôn | | | | |
| Ch□ơng 3. Dự án đầu t□ XD công trình | 1t | 2 | 1 | 4 tiet |
| 1. Khái niệm Dự án đầu t- XD công trình | | | | |
| 2. yêu cầu đối với Dự án đầu t- XD công trình | | | | |
| 3. Nội dung của dự án đầu t- XDCT | | | | |
| 4. Điều kiện đối với tổ chức cá nhân lập dự án ĐTXDCT | | | | |
| 5. Thẩm định và quyết định đầu t- dự án | | | | |
| 6. Điều chỉnh nội dung dự án | | | | |
| 7. Quyền và nghĩa vụ của CĐT trong việc lập dự án | | | | |
| 8. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu t- vấn lập dự án | | | | |
| 9. Quyền và nghĩa vụ của quyết định đầu t- dự án | | | | |
| 10. Lập và quản lý chi phí dự án | | | | |
| 11. Nội dung, hình thức quản lý dự án | | | | |
| 12. Hình thức thực hiện dự án | | | | |
| Ch□ơng 4. Khảo sát, thiết kế xây dựng | 1 | 1 | 1 | 3t |
| 1. Khảo sát xây dựng | | | | |
| 2. Thiết kế xây dựng | | | | |
| Ch□ơng 5. Xây dựng công trình | 2t | 1 | 2 | 5t |
| 1. Giấy phép Xây dựng công trình | | | | |
| 2. Giải phóng mặt bằng XDCT | | | | |

| 3. Thi công xây dựng CT | | | | | | | |
|--|---------|-------|-----|--------|-------|--------|----------|
| 4. An toàn trong thi công XDCT | | | | | | | |
| 5. Nghiệm thu và thanh quyết toán XDCT | | | | | | | |
| 6. Bảo hành công trình | | | | | | | |
| 7. Giám sát thi công XDCT | | | | | | | |
| Ch□ơng 6. Lựa chọn nhà thầu và hợp đồng xây dựng | 1 | | | | 1 | | 2 tiet |
| 1. Quy định và một số hình thức lựa chọn nhà thầu xây dựng | | | | | | | |
| 2. Quyền và nghĩa vụ của bên mời thầu | | | | | | | |
| 3. Quyền và nghĩa vụ của bên dự thầu | | | | | | | |
| 4. Hợp đồng xây dựng | | | | | | | |
| Kiểm tra định kỳ. | | | | | | 1 | 1t |
| Ch□ơng 7. Quản lý nhà n□ớc về xây dựng | | | | | 1 | | 1t |
| Ch□ơng 8. Khen th□ởng và xử lý vi phạm về xây dựng | | | | | 0,5 | | 0,5t |
| sinh viên chuan bi và học thao luan tren lop c | co su h | nuong | dẫn | cua gi | ang v | rien o | cac |
| phan cac tiet, muc chu nghieng | | | | | | | |
| Tổng (tiết) | 7t | | 7 | | 7,5 | 1t | 22,5tiết |

8.4.1. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

| Tuần | Nội dung | Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học | Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước | Ghi chú |
|------|----------|--|---|---------|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

| 8.4.2. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên: |
|--|
| chuẩn bị bài để chủ động tích cực phát biểu ý kiến trong giừo học; chuẩn bị |
| bài để thảo luận và làm tốt Bài tập lớn |
| 8.4.3. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học: |
| Kiểm tra định kỳ và thi hết môn để đánh giá kết quả học tập cho sinh viên |
| |
| |
| |
| 8.4.4. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm: |
| 8.4.4. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm: Kiểm tra trong năm học: Điểm danh đánh giá điểm quá trình, phàn |
| |
| - Kiểm tra trong năm học: Điểm danh đánh giá điểm quá trình, phàn |
| - Kiểm tra trong năm học: Điểm danh đánh giá điểm quá trình, phàn điểm quá trình học tập |
| Kiểm tra trong năm học: Điểm danh đánh giá điểm quá trình, phàn điểm quá trình học tập Kiểm tra giữa kỳ (tư cách): 01 lần kiểm tra, cho điểm quá trình, phần |
| Kiểm tra trong năm học: Điểm danh đánh giá điểm quá trình, phàn điểm quá trình học tập Kiểm tra giữa kỳ (tư cách): 01 lần kiểm tra, cho điểm quá trình, phần điểm kiểm tra định kỳ. |

- 8.5. Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học: phòng học có máy chiếu để giảng dậy kết hợp giữa giảng dậy với trình chiếu cho sinh viên tham khao mot so dư an xay dung diên hinh tạo Viet Nam.
- 8.6. Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà,...): học đầy đủ số tiết quy định; chuẩn bị bài để tham gia chủ động tích cực vào các bài thảo luận.

Hải Phòng, ngày... tháng 01 năm 2012

Chủ nhiệm Bộ môn

Người viết đề cương chi tiết

Thạc sỹ Ngô Văn Hiển